

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Sang

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Cư và bà Lê Thị Hạnh

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Trục – kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 6 năm 2021, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Thế D – sinh ngày 20/8/1982 tại tỉnh Quảng Ngãi;

Nơi ĐKKHKT: Số 76/13, đ 01, p 16, quận G, thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn H, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1957; vợ, con: chưa có; tiền án: Có 02 tiền án: Ngày 04/7/2005, bị TAND quận G, TP. Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Ngày 29/10/2006, chấp hành xong hình phạt tù về sinh sống tại p 7, quận B, TP. Hồ Chí Minh, không có nghề nghiệp (hiện nay bị cáo chưa chấp hành xong phần án phí dân sự). Ngày 18/4/2014, bị TAND huyện Đ (nay là TAND thị xã Đ) xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành án tại Trại giam An Điền (Quảng Nam). Ngày 26/02/2016 chấp hành xong hình phạt tù về cư trú tại phường Phổ Văn, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi, không có nghề nghiệp (Hiện nay bị cáo chưa chấp hành xong phần án phí dân sự); tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 29/3/2011, bị Chủ tịch UBND quận G, TP. Hồ Chí Minh quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời gian 24 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 15/01/2013 chấp hành xong quyết định đưa vào

cơ sở chữa bệnh. Ngày 22/01/2021 bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản tại thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Ngày 04/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự; khởi tố bị can và áp dụng biện pháp tạm giam về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/01/2021 cho đến nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ của Công an thị xã Đức Phổ, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại:*

Ông Nguyễn Thanh T – sinh năm 1980

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng:*

- Ông Ngô Văn Q – sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 22/01/2021, bị cáo Huỳnh Thế D đi ngang qua nhà bị hại là ông Nguyễn Thanh T phát hiện xe mô tô BKS 76H1- 43920, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: đen, số máy E32VE264619, số khung RLCUE3720LY50561 (có chìa khóa trên xe) của ông Nguyễn Thanh T đang để trong sân nhà, không có người trông coi nên bị cáo Huỳnh Thế D nảy sinh ý định trộm cắp để sử dụng nhưng vì lúc này trời còn sáng sợ bị phát hiện nên chưa thực hiện, đến khoảng 18 giờ 15 phút ngày 22/01/2021, bị cáo Huỳnh Thế D đi vào sân nhà của ông Nguyễn Thanh T trộm cắp xe mô tô nêu trên. Sau khi trộm được xe mô tô 76H1- 43920 bị cáo D điều khiển đến khu vực đất trống gần Sông Thoa, thuộc V4, xã P, thị xã Đ, tháo BKS 76H1- 43920 của xe vứt xuống sông Thoa, tháo 02 cánh bửng ngoài của xe và lấy giấy đăng ký xe trong cốp xe đem đốt (đã truy tìm nhưng không có kết quả), sau đó bị cáo Huỳnh Thế D điều khiển xe đến thôn V, xã P cất giấu tại khu vực rừng keo (gần nhà của Trần Thị Thanh L là bạn gái của D). Bị cáo D tự mua sơn về sơn lại màu sơn của xe, mài mòn số khung, số máy và gắn BKS 62P1- 63571 vào để sử dụng khỏi bị phát hiện. Ngày 27/01/2021, bị cáo Huỳnh Thế D sử dụng xe mô tô trộm cắp nêu trên thì bị Công an thị xã Đức Phổ phát hiện, tạm giữ xe mô tô và ra Lệnh bắt, giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Huỳnh Thế D để xác minh làm rõ. Trong quá trình điều tra Huỳnh Thế D đã khai nhận về hành vi trộm cắp của mình như đã nêu trên.

Theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi ngày 27/01/2021, kết luận số khung xe mô tô tạm giữ của Huỳnh Thế D là:

RLCUE3720LY50561, trùng với số khung xe mô tô của bị hại ông Nguyễn Thanh T bị trộm cắp vào ngày 22/01/2021, số máy bị mài mòn, tẩy xóa không xác định được.

Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Đức Phổ ngày 03/02/2021, kết luận giá trị của xe mô tô 76H1- 43920 do bị cáo Huỳnh Thế D trộm cắp có giá trị là: 17.550.000 đồng (mười bảy triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-ĐP ngày 04/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ truy tố bị cáo Huỳnh Thế D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

#### **Về xử lý vật chứng:**

- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ tạm giữ và đã trả lại mô tô do bị cáo Huỳnh Thế D trộm cắp cho bị hại Nguyễn Thanh T. Nhận thấy việc trả lại xe mô tô trên không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án nên đề nghị không xem xét.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bình sơn xịt có nắp màu đỏ, hiệu WIN, mã số 211 RED; 01 (một) cái kim có chiều dài 18cm, cán bằng nhựa cứng màu nâu, đầu kim bằng kim loại màu đen; 01 (một) tua vít dài 26cm, cán bằng nhựa cứng có sọc màu hồng; 01 (một) cái dũa bằng kim loại dài 16cm, có chuôi nhọn; 01 (một) cái dũa bằng kim loại dài 12,5cm; 01 (một) mảnh giấy nhám có KT(10x9,2)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) tay vặn có hình chữ L bằng kim loại dài 12cm, có một đầu vặn lục giác; 01 (một) thanh kim loại dài 15,3cm (loại 02 đầu dùng để vặn vít).

- Đối với biển kiểm soát 62P1- 63571 tạm giữ của bị cáo Huỳnh Thế D, theo D khai nhận nhặt được biển số trên tại thôn T, xã P, thị xã Đ, qua kết quả tra cứu của Văn phòng Cơ quan CSĐT (PC01) Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định xe mô tô BKS 62P1- 63571 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ đã có Công văn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Long An xác minh nhưng chưa có kết quả. Do vậy tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thanh T đã nhận lại xe mô tô bị trộm cắp và không có yêu cầu gì đối với những thiệt hại nêu trên nên đề nghị không xem xét.

Về các vấn đề khác trong vụ án:

Sau khi bắt giữ khẩn cấp Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với Huỳnh Thế D, qua kết quả xét nghiệm xác định Huỳnh Thế D có sử dụng ma túy. Theo Huỳnh Thế D khai nhận vào ngày 26/01/2021 có

mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Quảng Ngãi để sử dụng và đã sử dụng hết, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với ông Huỳnh Văn H là cha ruột của Huỳnh Thế D, việc bị cáo Huỳnh Thế D trộm cắp tài sản thì ông H không biết và cũng có liên quan gì đến tài sản trộm cắp nên đề nghị không xem xét.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đồng ý với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thị xã Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Thế D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Ngày 22/01/2021, bị cáo Huỳnh Thế D đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô 76H1- 43920 của bị hại Nguyễn Thanh T có giá trị là 17.550.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Huỳnh Thế D phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo Huỳnh Thế D đã tái phạm chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy lần phạm tội này của bị cáo Huỳnh Thế D thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đức Phổ đã truy tố bị cáo Huỳnh Thế D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

Bị cáo Huỳnh Thế D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm

chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo nghiện ma túy và có nhân thân xấu. Nhiều lần bị xử phạt tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” và tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Sau khi chấp hành hình phạt tù của bản án số 17/2014/HSST, ngày 18/4/2014 về địa phương sinh sống, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để tự rèn luyện bản thân, nhưng với bản tính lười lao động, để có tiền tiêu sài và sử dụng ma túy bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật của bị cáo. Nên cần xét xử bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; đồng thời phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

[9.1] Bị hại ông Nguyễn Thanh T đã nhận lại tài sản do bị cáo Huỳnh Thế D trộm cắp, bị hại không có yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ đã trả lại 01 xe mô tô BKS 62P1- 63571 do bị cáo Huỳnh Thế D trộm cắp cho bị hại ông Nguyễn Thanh T. Xét thấy việc trả lại xe mô tô trên không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, nên việc trả lại tài sản nêu trên của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định của pháp luật.

[10.2] Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bình sơn xịt có nắp màu đỏ, hiệu WIN, mã số 211 RED; 01 (một) cái kìm có chiều dài 18cm, cán bằng nhựa cứng màu nâu, đầu kìm bằng kim loại màu đen; 01 (một) tua vít dài 26cm, cán bằng nhựa cứng có sọc màu hồng; 01 (một) cái dũa bằng kim loại dài 16cm, có chuôi nhọn; 01 (một) cái dũa bằng kim loại dài 12,5cm; 01 (một) mảnh giấy nhám có KT(10x9,2)cm, đã qua sử dụng; 01 (một) tay vặn có hình chữ L bằng kim loại dài 12cm, có một đầu vặn lục giác; 01 (một) thanh kim loại dài 15,3cm (loại 02 đầu dùng để vặn vít).

[10.3] Đối với biên kiểm soát 62P1- 63571 tạm giữ của Huỳnh Thế D, theo D khai nhận nhặt được biên số trên tại thôn T, xã P, thị xã Đ, qua kết quả tra cứu của Văn phòng Cơ quan CSĐT (PC01) Công an tỉnh Quảng Ngãi xác định xe mô tô BKS 62P1- 63571 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ đã có Công văn đề nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Long An xác minh nhưng chưa có kết quả. Do vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ tiếp tục tạm giữ để xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[11] Về các vấn đề khác trong vụ án:

[11.1] Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ tiến hành xét nghiệm nước tiểu đối với Huỳnh Thế D, qua kết quả xét nghiệm xác định Huỳnh Thế D có sử dụng ma túy. Theo Huỳnh Thế D khai nhận vào ngày 26/01/2021 có mua ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch ở thành phố Quảng Ngãi để sử dụng và đã sử dụng hết, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đức Phổ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[11.2] Đối với ông Huỳnh Văn H là cha ruột của Huỳnh Thế D, việc bị cáo Huỳnh Thế D trộm cắp tài sản thì ông H không biết và cũng có liên quan gì đến tài sản trộm cắp nên không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thế D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 02 Điều 135; khoản 02 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[13] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[14] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thế D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thế D 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bình sơn xịt có nắp màu đỏ, hiệu WIN, mã số 211 RED; 01 (một) cái kim có chiều dài 18cm, cán bằng nhựa cứng màu nâu, đầu kim bằng kim loại màu đen; 01 (một) tua vít dài 26cm, cán bằng nhựa cứng có sọc màu hồng; 01 (một) cái dũa bằng kim loại dài 16cm, có chuôi nhọn; 01 (một) cái dũa bằng kim loại dài 12,5cm; 01 (một) mảnh giấy nhám có KT(10x9,2)cm, đã qua sử

dụng; 01 (một) tay vặn có hình chữ L bằng kim loại dài 12cm, có một đầu vặn lục giác; 01 (một) thanh kim loại dài 15,3cm (loại 02 đầu dùng để vặn vít).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 5 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Đức Phổ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 01 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Huỳnh Thế D phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi người vắng mặt cư trú.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an thị xã Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an thị xã Đức Phổ;
- Chi cục THADS huyện Đức Phổ;
- Nhà tạm giữ Công an thị xã Đức Phổ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thanh Sang**